

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026

Căn cứ Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh trung học phổ thông (THPT) ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGD&ĐT ngày 30/12/2024;

Căn cứ vào Quyết định số 1163/QĐ-SGD&ĐT ngày 31/12/2024 của Giám đốc Sở GD&ĐT Bắc Giang về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 26/02/2025 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Tuyển sinh lớp 6 các trường phổ thông dân tộc nội trú và lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 466/SGD&ĐT-KTKĐCLGD ngày 26/3/2025 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về việc hướng dẫn tổ chức các kỳ xét hoàn thành chương trình tiểu học, tốt nghiệp trung học cơ sở; tuyển sinh các lớp đầu cấp năm 2025;

Trường THPT Hiệp Hòa số 4 xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tuyển đúng đối tượng và đủ kế hoạch được giao.
- Tuyển sinh nghiêm túc, đúng quy chế; công bằng, khách quan, công khai và chọn được học sinh có chất lượng cao.
- Làm tốt công tác tuyên truyền về kỳ thi và thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và nhân dân.
- Chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, con người, tài chính để thực hiện kế hoạch tuyển sinh.

II. NỘI DUNG

1. Chỉ tiêu tuyển sinh: 10 lớp với 450 học sinh hệ công lập.

2. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

2.1. Tuyển thẳng các thuộc đối tượng sau:

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS;
- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người¹;
- Học sinh là người khuyết tật;

¹ (thuộc một trong các dân tộc: La Ha, La Hù, Pà Thẻn, Chứt, Lự, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Ngái, Si La, Pu Páo, Brâu, Rơ Măm, Ô Đu).

- Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật;

- Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.

2.2. Thi tuyển đối với những thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 (NV1) là Trường THPT Hiệp Hòa số 4 trong đơn đăng ký dự thi, kể cả thí sinh có đủ điều kiện tuyển thẳng nhưng không đánh dấu lựa chọn tuyển thẳng trong đơn ĐKDT.

2.3. Xét tuyển nguyện vọng 2 (NV2) đối với những thí sinh có đăng ký dự thi NV1 tại một trường THPT khác trong tỉnh và có đăng ký NV2 là Trường THPT Hiệp Hòa số 4 trong đơn đăng ký dự thi, có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tuyển sinh của trường. Chỉ tiêu xét tuyển NV2 không quá 10% trong tổng chỉ tiêu.

3. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển

- Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình GDTX cấp THCS tại tỉnh Bắc Giang.

- Độ tuổi dự tuyển: Là những học sinh có độ tuổi theo quy định và có nơi thường trú tại tỉnh Bắc Giang, cụ thể:

- + Tuổi của học sinh vào học lớp 10 THPT: tuổi của học sinh vào học lớp 10 THPT là 15 tuổi (sinh năm 2010).

- + Những trường hợp đặc biệt: Những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh được vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp THCS; Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

- Trường hợp học sinh không có nơi thường trú tại tỉnh Bắc Giang thì phải có bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có nơi thường trú tại tỉnh Bắc Giang.

- Đối với các đối tượng dự tuyển ngoài đối tượng đã nêu ở trên, Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định.

4. Đăng kí dự thi và hồ sơ đăng kí dự thi

a) Đăng kí dự thi

- Mỗi thí sinh được đăng kí NV dự tuyển vào tối đa 02 đơn vị trường THPT hoặc trung tâm hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp, không phân biệt trường THPT hay trung tâm hay cơ sở giáo dục nghề nghiệp; xếp NV theo thứ tự NV1, NV2, trong đó NV1 là đơn vị nơi thí sinh sẽ dự thi (trừ nơi không đủ điều kiện thành lập hội đồng coi thi).

- Thí sinh tốt nghiệp THCS tại tỉnh Bắc Giang trong năm tổ chức thi đăng kí dự thi theo hình thức trực tuyến.

- Thí sinh đăng kí trực tiếp tại đơn vị sẽ dự thi (đơn vị ghi NV1) gồm:

+ Thí sinh tốt nghiệp THCS ngoài tỉnh Bắc Giang (thí sinh hoặc bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có nơi thường trú tại tỉnh Bắc Giang);

+ Thí sinh tốt nghiệp THCS trước năm tổ chức thi.

- Số phiếu đăng kí dự thi:

+ Nếu thí sinh chỉ có NV1 hoặc có cả NV1 và NV2 thì thí sinh chỉ có 01 phiếu đăng kí dự thi, được lưu tại đơn vị đăng kí dự thi;

+ Nếu thí sinh có thêm nguyện vọng vào trường PTDTNT thì thí sinh có 02 phiếu đăng kí dự thi giống nhau (01 phiếu lưu tại đơn vị nơi đăng kí dự thi, 01 phiếu đơn vị đăng kí dự thi trả thí sinh để thí sinh nộp tại trường PTDTNT mà thí sinh đăng kí dự tuyển).

Lưu ý: mỗi thí sinh chỉ được đăng kí dự thi ở 01 đơn vị, nếu thí sinh đăng kí dự thi ở 02 đơn vị sẽ bị hủy kết quả thi.

b) Hồ sơ đăng kí dự thi

- Phiếu đăng kí dự thi tuyển sinh theo mẫu (in từ hệ thống ĐKDT);

- Giấy khai sinh (bản photocopy), chú ý độ tuổi của thí sinh;

- Bản chứng thực Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có); riêng xác nhận học sinh người dân tộc thực hiện theo Công văn số 1446/VPCP-ĐP ngày 20/3/2007 của Văn phòng Chính phủ về việc xác nhận thành phần dân tộc.

- Giấy xác nhận do UBND xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc không vi phạm pháp luật.

Chú ý: Nhà trường không nhận học bạ, giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, bằng tốt nghiệp THCS của thí sinh khi đăng kí dự thi.

5. Thí sinh hoàn thiện hồ sơ đăng ký dự thi

- Thời gian: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00 ngày **16/5/2025**.

- Địa điểm: Tại Trường THPT Hiệp Hòa số 4.

- Thí sinh đăng ký NV1 tại trường THPT Hiệp Hòa số 4 đến nhà trường làm các công việc sau:

+ Ký xác nhận vào Phiếu đăng ký dự thi.

+ Nộp 02 ảnh thẻ kích thước 4x6, mặt sau ghi rõ họ tên, ngày sinh, học sinh trường THCS nào.

+ Nộp bản photocopy giấy khai sinh.

+ Nộp bản chứng thực giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

+ Nộp lệ phí thi.

+ Đối với thí sinh đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước năm học 2024-2025, phải nộp thêm giấy xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn về việc người dự tuyển không trong thời gian thi hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

+ Thí sinh nhận thêm 01 phiếu đăng ký dự thi để nộp cho trường PTDTNT (nếu có đăng ký xét tuyển ở trường PT DTNT).

6. Chế độ ưu tiên, điểm khuyến khích (Xem phụ lục đính kèm)

7. Lệ phí dự thi: Nhà trường thông báo sau.

8. Môn thi, hình thức thi, lịch thi

a) Môn thi: tổ chức thi 03 môn gồm Ngữ văn, Toán và môn tiếng Anh.

b) Hình thức thi

- Môn Ngữ văn thi theo hình thức thi tự luận, thời gian làm bài là 120 phút.

- Môn Toán thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận (tỉ lệ thi trắc nghiệm khoảng 30%, tự luận khoảng 70%), thời gian làm bài là 120 phút.

Cụ thể: Thí sinh làm bài phần trắc nghiệm trước trên Phiếu trả lời trắc nghiệm với thời gian 40 phút; hết thời gian 40 phút thí sinh dừng làm bài phần thi trắc nghiệm, úp Phiếu trả lời trắc nghiệm xuống bàn và chờ cán bộ coi thi thu Phiếu trả lời trắc nghiệm (thời gian để cán bộ coi thi thu Phiếu trả lời trắc nghiệm là 08 phút và không tính vào thời gian làm bài của thí sinh). Như vậy, tổng thời gian từ khi tính giờ làm bài đến khi thu bài phần thi tự luận (bao gồm cả thời gian thu Phiếu trả lời trắc nghiệm) là 128 phút. Thí sinh làm bài phần tự luận trên giấy thi.

Lưu ý: thí sinh làm xong phần thi trắc nghiệm trước thời gian quy định được làm tiếp phần thi tự luận.

- Môn tiếng Anh thi theo hình thức trắc nghiệm (nội dung thi có kỹ năng nghe), thời gian làm bài là 60 phút.

c) Ngày thi và lịch thi

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì và phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu tính giờ làm bài
03/6/2025	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 55 phút	8 giờ 00 phút
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 10 phút	14 giờ 15 phút
04/6/2025	Sáng	Toán	120 phút	7 giờ 55 phút	8 giờ 00 phút

Chú ý: Từ 14 giờ 00 ngày 02/6/2025 thí sinh đến trường THPT Hiệp Hòa số 4 để xem số báo danh, phòng thi, nhận thẻ dự thi.

10. Duyệt trúng tuyển

a) Căn cứ vào số thí sinh được tuyển thẳng (nếu có), số thí sinh đăng kí NV1, số thí sinh đăng kí NV2 (nếu có), số chỉ tiêu tuyển sinh của nhà trường và kết quả thi tuyển, Sở GDĐT duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển bao gồm thí sinh được tuyển thẳng, thí sinh trúng tuyển NV1, thí sinh trúng tuyển NV2.

b) Cách tính điểm xét tuyển

- Điểm xét tuyển = Điểm thi môn Ngữ văn + Điểm thi môn Toán + Điểm thi môn tiếng Anh + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm khuyến khích (nếu có).

- Điểm thi của mỗi môn đều tính theo thang điểm 10 và hệ số 1.

c) Nguyên tắc xét thí sinh trúng tuyển:

- Xét thí sinh được tuyển thẳng (nếu có).

- Căn cứ vào số thí sinh đăng kí dự tuyển, chỉ tiêu tuyển sinh, điểm xét tuyển, Sở GDĐT xét duyệt điểm chuẩn trúng tuyển NV1, NV2 cho từng đơn vị.

- Điểm xét thí sinh trúng tuyển NV1, NV2 lấy theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp đến khi hết chỉ tiêu. Trường hợp xét trúng tuyển đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì Sở GDĐT xem xét, quyết định.

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh có đủ bài thi theo quy định, không vi phạm Quy chế thi đến mức hủy kết quả bài thi.

d) Xét trúng tuyển NV2

+ Chỉ tuyển các thí sinh đã đăng kí vào trường theo NV2 ghi trong Phiếu đăng kí dự thi và không trúng tuyển NV1;

+ Tuyển không quá 10% chỉ tiêu tuyển sinh của trường;

+ Điểm tham gia dự tuyển theo NV2 phải cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển NV1 của trường ít nhất 2,0 điểm.

c) Phúc khảo điểm bài thi: Từ ngày công bố điểm thi (trong vòng 05 ngày) thí sinh có nguyện vọng phúc khảo điểm bài thi thì đến trường THPT Hiệp Hòa số 4 để được hướng dẫn làm thủ tục phúc khảo và nộp lệ phí phúc khảo (dự kiến Sở GDĐT sẽ công bố điểm vào ngày 01/7/2025).

Lưu ý:

- Thí sinh đăng kí dự tuyển ngoài NV1, NV2 ở các đơn vị không chuyên nếu thí sinh có thêm nguyện vọng đăng ký tuyển sinh vào các trường chuyên biệt (THPT Chuyên Bắc Giang, PTDTNT) thì thứ tự ưu tiên để xét trúng tuyển sẽ là: Trường THPT Chuyên, tiếp đến các trường PTDTNT, đơn vị đăng kí NV1, cuối cùng là đơn vị đăng kí NV2; thí sinh đã trúng tuyển ở trường/đơn vị trước thì sẽ không được xét trúng tuyển ở các đơn vị tiếp theo.

- Trường hợp trong tháng 8/2025 thí sinh mới được cấp có thẩm quyền chứng nhận đoạt giải quốc gia, quốc tế và đủ điều kiện được tuyển thẳng vào lớp

10 thì Sở GDĐT xem xét, tiếp tục tuyển thẳng bổ sung đảm bảo theo quy định (trong trường hợp này, Sở GDĐT sẽ phân bổ về các trường trên cùng địa bàn để đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ để giảng dạy).

11. Nhập học

- Thời gian: buổi sáng từ 7h30 đến 11h00, buổi chiều từ 14h00 đến 16h30 các ngày **từ 01/7/2025 đến hết ngày 05/7/2025**.

- Thí sinh trúng tuyển nộp hồ sơ nhập học (bản gốc) để nhà trường đối chiếu với thông tin thí sinh đã đăng ký dự thi, hồ sơ nhập học gồm:

- + Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- + Bản sao chứng thực hoặc bản chụp/photocopy kèm bản chính để đối chiếu bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời;
- + Học bạ hoặc Kế hoạch giáo dục cá nhân (đối với học sinh khuyết tật) cấp THCS;

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích hợp lệ (nếu có);

+ Giấy xác nhận do UBND xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

- Báo cáo kết quả nhập học: Trước 11 giờ **ngày 06/7/2025**, nhà trường sẽ báo cáo về Sở GDĐT những trường hợp có tên trong danh sách trúng tuyển không đến nhập học.

Một số lưu ý:

- Thí sinh trúng tuyển tại trường nào phải học tại trường đó đến hết cấp học, trừ các trường hợp được phép chuyển theo quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

- Thí sinh chỉ được đăng ký dự thi NV1 ở một trường THPT, những thí sinh đăng ký NV1 ở hai trường THPT trở lên sẽ bị hủy kết quả bài thi.

- Khi thí sinh đăng ký dự thi, nhà trường không nhận bản gốc học bạ, giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời và bằng tốt nghiệp THCS, chỉ nhận các bản photocopy giấy khai sinh, bản chứng thực giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp cùng với phiếu đăng ký dự thi.

- Trường hợp thí sinh trúng tuyển nhưng không có đủ hồ sơ theo quy định sẽ không được nhập học.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Hiệu trưởng nhà trường: ra quyết định thành lập các tổ Hướng dẫn đăng ký dự tuyển và thu hồ sơ dự tuyển; tổ nhập dữ liệu và xử lý phần mềm; tổ chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ kỳ thi.

- Đồng chí Nguyễn Đức Toàn-Phó Hiệu trưởng: Chỉ đạo tổ Hướng dẫn đăng ký dự thi, in phiếu đăng ký dự tuyển từ phần mềm, tổ chức cho thí sinh ký

xác nhận và nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển; phân công cán bộ nhận hồ sơ nhập học và đối chiếu thông tin thí sinh trúng tuyển với hồ sơ đăng ký dự tuyển; nhập dữ liệu đầy đủ thông tin cần thiết của học sinh đầu cấp.

Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ kỳ thi; phân công vệ sinh trường học, phòng thi trước, trong và sau khi tổ chức xong kỳ thi xong; gửi Kế hoạch này cho Phòng GD&ĐT huyện và các trường THCS trong huyện, đăng lên trang web của trường để thông báo tuyển sinh trước 05/4/2025; lập báo cáo trước kỳ thi tuyển sinh và báo cáo UBND huyện, đăng ký kỳ thi với Sở GD&ĐT theo lịch.

- Đồng chí Đỗ Thị Thanh Thương-Phó Hiệu trưởng: Phối hợp với đ/c Toàn triển khai công tác hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh, cùng chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng tuyển sinh thực hiện đảm bảo các nhiệm vụ.

- Kế toán nhà trường: tham mưu xây dựng giá dịch vụ tuyển sinh, trình Sở GD&ĐT phê duyệt để thông báo lệ phí tuyển sinh đến thí sinh đăng ký dự thi.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 của Trường THPT Hiệp Hòa số 4, mọi thắc mắc liên hệ tổ Hướng dẫn thí sinh đăng ký dự tuyển theo số điện thoại: 0912.076.545 để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Hiệp Hòa (để ph/h);
- Các trường THCS huyện Hiệp Hòa;
- Các Phó Hiệu trưởng;
- Niêm yết tại Bảng tin;
- Website nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Thiện

PHỤ LỤC

1. Chế độ ưu tiên

a) Cộng 2,0 điểm cho các thí sinh thuộc đối tượng sau

- Con liệt sĩ.
- Con thương binh, bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên.
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945.
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Cộng 1,5 điểm cho các thí sinh thuộc đối tượng sau

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng Lao động, con của Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
- Con thương binh, bệnh binh mất sức lao động dưới 81%.
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Cộng 1,0 điểm cho các thí sinh thuộc đối tượng sau

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.
- Người dân tộc thiểu số.
- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Lưu ý: thí sinh có nhiều diện ưu tiên nêu trên chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.

2. Điểm khuyến khích

- Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 14 của Quy chế tuyển sinh.
- Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

Lưu ý: thí sinh có nhiều diện khuyến khích nêu trên chỉ được hưởng một diện khuyến khích cao nhất. Thí sinh thi tuyển vào trường THPT chuyên Bắc Giang không được cộng điểm khuyến khích.